

BIỂU MẪU 04

(Ban hành kèm theo Thông tư số 36/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

UBND QUẬN GÒ VẤP
TRƯỜNG MN HOA PHƯỢNG ĐỎ

THÔNG BÁO
Công khai thông tin về đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên của cơ sở giáo dục mầm non
Năm học 2023 – 2024

Stt	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo						Hạng chức danh nghề nghiệp			Chuẩn nghề nghiệp		
			TS	THS	ĐH	CD	TCCN	Dưới TC	Hạng IV	Hạng III	Hạng II	Tốt	Khá	Đạt Chưa đạt
	Tổng số giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên	40	40	1	23	5	4	6	1	14	14	16	13	
I	Giáo viên	26	26		21	4	1		1	13	12	13	13	
1	Nhà trẻ	8	8		6	1	1		1	4	3	4	4	
2	Mẫu giáo	18	18		15	3				9	9	9	9	
II	Cán bộ quản lý	3	3	1	2					1	2	3		
1	Hiệu trưởng	1		1							1	1		
2	Phó Hiệu trưởng	2			2					1	1	2		
III	Nhân viên	11	11			1	3	6						
1	Nhân viên Văn thư	1				1								
2	Nhân viên Kế toán	1					1							
3	Nhân viên Y tế kiêm thủ quỹ	1					1							
4	Nhân viên Nấu ăn	3					1	2						
5	Nhân viên Nuôi dưỡng	3						2						
6	Nhân viên Bảo vệ	2						2						

Gò Vấp, ngày 20 tháng 5 năm 2024
HIỆU TRƯỞNG



BIỂU MẪU 02

(Ban hành kèm theo Thông tư số 36/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của
Bộ giáo dục và Đào tạo)

UBND QUẬN GÒ VẤP
TRƯỜNG MN HOA PHƯỢNG ĐỎ

THÔNG BÁO
Công khai chất lượng giáo dục mầm non thực tế
Năm học 2023 – 2024

ST T	Nội dung	Tổng số trẻ em	Nhà trẻ			Mẫu giáo		
			6-18 tháng tuổi	19-24 tháng tuổi	25-36 tháng tuổi	3-4 tuổi	4-5 tuổi	5-6 tuổi
I	Tổng số trẻ em	460	16	42	42	95	134	131
1	Số trẻ em nhóm ghép							
2	Số trẻ em 1 buổi/ngày							
3	Số trẻ em 2 buổi/ngày	460	16	42	42	95	134	131
4	Số trẻ em khuyết tật học hòa nhập							
II	Số trẻ em được tổ chức ăn tại cơ sở	460	16	42	42	95	134	131
III	Số trẻ em được kiểm tra định kỳ sức khỏe	460	16	42	42	95	134	131
IV	Số trẻ em được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng	460	16	42	42	95	134	131
V	Kết quả phát triển sức khỏe của trẻ em							
1	Số trẻ cân nặng bình thường							
2	Số trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân							
3	Số trẻ có chiều cao bình thường							
4	Số trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi	3		2		1		
5	Số trẻ thừa cân béo phì	19				1	2	16
VI	Số trẻ em học các chương trình chăm sóc giáo dục	460	16	42	42	95	134	131

1	Chương trình giáo dục nhà trẻ	100	16	42	42			
2	Chương trình giáo dục mẫu giáo	360				95	134	131

Gò Vấp, ngày 20 tháng 5 năm 2024

HIỆU TRƯỞNG



Trần Thị Hiền